

DANH SÁCH
THÍ SINH THAM DỰ VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 5039 /TB-HĐTDCC ngày 29 tháng 9 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VH-TT-DL năm 2025)

ĐƠN VỊ: CỤC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi môn điều kiện (Vòng 1)	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng: 01 chỉ tiêu										
1	VH161	Lý Thanh	Hằng		11/9/2000	Ninh Bình	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		38/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
2	VH188	Nguyễn Minh	Hiếu	16/8/2001		Bắc Ninh	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		49/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
3	VH280	Vũ Thùy	Linh		01/11/2004	Hưng Yên	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		45/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
4	VH277	Trần Hiếu	Linh		16/3/2001	Hưng Yên	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		44/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
5	VH385	Hà Thị	Phương		05/01/2003	Thái Nguyên	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		36/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
6	VH402	Nguyễn Nhật	Quang	07/9/2001		Nghệ An	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		40/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
7	VH523	Nguyễn Trần Tường	Vân		04/4/2001	Hưng Yên	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng		46/60	Lĩnh vực hợp tác quốc tế	Đạt
II	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế: 02 chỉ tiêu										
1	VH027	Mai Diệp	Anh		12/8/2002	Tuyên Quang	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Tây	32/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
2	VH073	Vương Tùng	Chi		14/5/2003	Tuyên Quang	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Tây	32/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
3	VH081	Ngô Đăng	Công	30/10/1996		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		44/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
4	VH121	Nguyễn Hữu	Dương	12/3/1993		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		39/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
5	VH120	Lê Thị	Dương		22/10/1994	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		36/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
6	VH089	Đào Khánh	Đan		02/9/2003	Nghệ An	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		37/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
7	VH102	Cao Việt	Đức	29/7/2000		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		43/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
8	VH151	Nguyễn Thu	Hà		25/12/1998	Phú Thọ	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Mường	31/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
9	VH207	Bùi Thu	Hương		28/3/1992	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		38/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt

10	VH169	Đào Mai	Hiên		20/9/2003	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		38/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
11	VH183	Nguyễn Ngọc	Hiếu	25/10/1996		Quảng Trị	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		41/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
12	VH186	Chung Thị Minh	Hiếu		22/9/2001	Tuyên Quang	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Tày	39/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
13	VH187	Dương Trung	Hiếu	20/9/2003		Nghệ An	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		35/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
14	VH190	Trịnh Thị	Hoa		27/02/2001	Thanh Hóa	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		35/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
15	VH215	Trịnh Lan	Hương		29/01/1999	Ninh Bình	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		38/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
16	VH222	Hoàng Trần	Huy	02/11/1998		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		38/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
17	VH237	Nguyễn Đức	Khôi	22/9/1997		Bắc Ninh	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		41/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
18	VH241	Vi Trung	Kiên	27/4/2003		Quảng Ninh	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		39/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
19	VH246	Hoàng Hải	Lâm	09/8/2001		Quảng Ninh	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		48/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
20	VH248	Lô Thị	Lập		18/11/2003	Điện Biên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Thái	30/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
21	VH253	Bùi Quyền	Linh	31/10/1996		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		49/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
22	VH284	Nguyễn Tiến	Lộc	30/12/2003		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		37/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
23	VH297	Bé Thị	Mai		02/3/2001	Lạng Sơn	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Tày	30/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
24	VH331	Nguyễn Văn	Nam	03/8/1996		Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		30/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
25	VH338	Nguyễn Thị	Ngân		02/12/1996	Nghệ An	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		39/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
26	VH345	Ngô Thị Hồng	Ngọc		10/02/2000	Tây Ninh	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		46/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
27	VH372	Phạm Y Kim	Oanh		20/3/2000	Quảng Ngãi	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Dân tộc Xê đăng	38/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
28	VH373	Tạ Thị	Oanh		03/11/1999	Phú Thọ	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		49/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
29	VH377	Nguyễn Thị	Phúc		28/6/1999	Hà Tĩnh	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		42/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt

30	VH403	Nguyễn Văn	Quang	28/02/2002		Hưng Yên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		46/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
31	VH406	Bùi Diệu	Quyên		15/9/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		37/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
32	VH484	Khắc Thị Huyền	Trang		15/11/1999	Quảng Trị	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		31/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt
33	VH498	Bùi Quốc	Trung	14/11/1999		Hưng Yên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	31/60	Lĩnh vực pháp chế	Đạt